

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HNGĐ-ST
Ngày 10/8/2017
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Thôn;

2. Bà Trịnh Thị Sớm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 140/2017/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2017 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 847/2017/QĐST-HNGĐ ngày 24/7/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Thanh T, sinh năm 1984, ĐKKHKT: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; hiện trú tại: Số xxx L, phường Đ, quận H, Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1980, trú tại: Thôn X, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện An Lão chị Vũ Thị Thanh T trình bày:

1. Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thế M xây dựng hạnh phúc với nhau trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng ngày 27/4/2012. Trong quá trình

chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh M ham mê chơi điện tử, thường xuyên vắng nhà, không quan T đến vợ con, chị T can ngăn, khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh M không nghe, ngược lại còn chửi bới, đánh đập chị T, mâu thuẫn kéo dài, dù gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Xét thấy không thể sống với nhau được nữa, từ tháng 02/2017, vợ chồng đã sống ly thân nhau, không ai quan T đến ai. Nay chị T thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đoàn tụ được nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thế M.

2. Về con chung: Chị Vũ Thị Thanh T và anh Nguyễn Thế M có 01 con chung là Nguyễn Thị Thanh A, sinh ngày 03/11/2014. Ly hôn chị T đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Chị T trình bày vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai của anh Nguyễn Thế M thể hiện: Thống nhất với chị T về thời gian và điều kiện kết hôn và xác định vợ chồng có mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh ham chơi điện tử, ít quan T đến vợ con, gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả, từ tháng 02/2017 chị Vũ Thị Thanh T đã bỏ về nhà bố mẹ để sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân nhau, không ai quan T đến ai. Nay anh M vẫn còn tình cảm với chị T, đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng anh được đoàn tụ; về con chung: Anh M thống nhất với chị T về việc vợ chồng có 01 con chung về họ tên tuổi, anh đề nghị được nuôi con và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản công nợ: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là chị Vũ Thị Thanh T có đơn xin ly hôn, anh Nguyễn Thế M là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào lời khai các đương sự, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến phiên tòa đề nghị Tòa án áp dụng Điều 9, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Vũ Thị Thanh T được ly hôn anh Nguyễn Thế M; giao con cho chị Vũ Thị Thanh T được nuôi con Nguyễn Thị Thanh A, về cấp dưỡng nuôi con chị T không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Thế M; về án phí chị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về tố tụng:

Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Nguyễn Thế M đang cư trú tại xã Trường Thọ, huyện An Lão, Hải Phòng. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện An Lão.

2. Về hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị Thanh T và anh Nguyễn Thế M được xây dựng trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Thọ, huyện An Lão, Hải Phòng ngày 27/4/2012, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, đây được xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống theo lời khai của chị T, anh M và tài liệu xác minh của xã Trường Thọ thấy rằng: Giữa chị T và anh M có mâu thuẫn, nguyên nhân do anh M ham mê chơi điện tử, thường xuyên vắng nhà, ít quan tâm đến vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, chị T, anh M đã sống ly thân nhau từ tháng 02/2017, từ đó không ai quan tâm đến ai. Theo khoản 1, 2 Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình có quy định: *“1. Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác”*, việc chị T, anh M đã sống ly thân nhau từ tháng 02/2017, nguyên nhân do sự mâu thuẫn của hai vợ chồng. Điều đó thể hiện việc vợ chồng đã vi phạm nghĩa vụ đối với nhau, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó việc chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thế M là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

3. Về con chung: Chị Vũ Thị Thanh T và anh Nguyễn Thế M có 01 con chung là Nguyễn Thị Thanh A, sinh ngày 03/11/2014 hiện đang ở với chị T. Xét thấy cháu Thanh A đến thời điểm xét xử chưa đủ 3 tuổi, chị T có sức khỏe lao động, có thu nhập ổn định, đảm bảo được điều kiện nuôi con. Nên căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án giao cho chị T được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thị Thanh A; về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Vũ Thị Thanh T không yêu cầu, nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Thế M.

4. Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Chị T, anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Về án phí: Chị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 38, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào quy định tại các điều 51, 53, 56, 57, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1- Chị Vũ Thị Thanh T được ly hôn anh Nguyễn Thế M.

2- Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Thanh T được quyền nuôi con chung là Nguyễn Thị Thanh A, sinh ngày 03/11/2014 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Thế M.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3- Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh T phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí, chị T đã nộp tại biên lai số 0002537, ngày 02/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, chị T đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Vũ Thị Thanh T và anh Nguyễn Thế M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND TP Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Chi cục Thi hành án huyện An Lão;
- UBND xã Trường Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt

